Người ký: Chi cục Kiểm lâm
Email: cckl@lamdong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Lâm Đồng

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT
TỈNH LÂM ĐỒNG
CHI CỤC KIỂM LÂM

Số: 83 /BC-KL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 16 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác lâm nghiệp tháng 5 năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ thời gian tới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Nhằm đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng (QLBVR) tháng 5 năm 2023, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới, Chi cục Kiểm lâm là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Lâm Đồng báo cáo công tác lâm nghiệp trên địa bàn như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC LÂM NGHIỆP

1.1. Công tác tham mưu, chỉ đạo điều hành

Để triển khai thực hiện, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của cấp trên[1]; với vai trò là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững cấp tỉnh, Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu cấp thẩm quyền và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện hiệu quả chương trình, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; giải quyết, xử lý những khó khăn, vướng mắc trong công tác QLBVR trên địa bàn.

1.2. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp

Trong tháng 5 năm 2023, lực lượng QLBVR trên địa bàn tỉnh đã tổ chức được 80 cuộc/5.243 lượt người tham gia, ký 57 bản cam kết bảo vệ rừng; ngoài ra, tiếp tục duy trì việc tuyên truyền lưu động theo chuyên đề về QLBVR và phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR) với Đài phát thanh - truyền hình huyện, thành phố; tổ chức nhiều đợt tuyên truyền lưu động bằng xe loa tại các xã, phường, thị trấn có rừng.

1.3. Công tác phát triển rừng

Đến ngày 10/5/2023, Chi cục Kiểm lâm đã tiếp nhận 34 hồ sơ/388,22 ha và đã thẩm định xong 25 hồ sơ/268,17 ha; cụ thể như sau:

- Trồng rừng thay thế: đã tiếp nhận 04 hồ sơ/56,64 ha (đã thẩm định xong 02 hồ sơ/19,49 ha).

- Trồng rừng sau giải tỏa: đã tiếp nhận 12 hồ sơ/149,02 ha (đã thẩm định xong 10 hồ sơ/120,72 ha).

---

[1] Các Chỉ thị/Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003, số 08/2006/CT-TTg ngày 08/3/2006 và số 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011, số 297/QĐ-TTg ngày 18/3/2019; số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 về tổ chức phong trào "Tết trồng cây" và tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng ngay từ đầu năm 2021; số 177/QĐ-TTg ngày 10/02/2022; số 05/CT-TTg ngày 24/5/2022 về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW; Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 26/3/2015; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 31/3/2017; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Văn bản số 2251-CV/TU ngày 07/02/2023 của Tỉnh ủy; Văn bản số 350/UBND-KH_1 ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan của UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền.

- Trồng rừng sau khai thác trắng: đã tiếp nhận 01 hồ sơ/27,78 ha (đã thẩm định xong 01 hồ sơ/27,78 ha).

- Trồng rừng trên đất trống: đã tiếp nhận 10 hồ sơ/98,74 ha (đã thẩm định xong 07 hồ sơ/65,44 ha).

- Trồng rừng trên đất trống diện tích <0,3 ha: đã tiếp nhận 06 hồ sơ/54,74 ha (đã thẩm định xong 05 hồ sơ/34,74 ha).

- Trồng rừng làm dải phân cách xanh: đã tiếp nhận 01 hồ sơ/1,30 ha (đã tiến hành kiểm tra hiện trường).

1.4. Tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp

a) Tháng 5/2023 *(từ ngày 10/4/2022 đến ngày 10/5/2023)*

Tổng số vụ vi phạm được phát hiện là **24 vụ** *(gồm: 22/24 vụ đã xác định đối tượng vi phạm, chiếm 92% và 02/24 vụ chưa xác định đối tượng vi phạm, chiếm 8,0%)*; diện tích thiệt hại do phá rừng 1,17 ha; khối lượng lâm sản thiệt hại (04 hành vi) 217,651 m^3. Tổng số vụ đã xử lý 10 vụ; trong đó: xử lý hành chính 06 vụ, chuyển xử lý hình sự 04 vụ; tịch thu 11,423 m^3 gỗ tròn/xẻ các loại; thu nộp ngân sách hơn 89 triệu đồng.

So sánh với tháng trước (tháng 4/2023), số vụ giảm 01 vụ (tương ứng giảm 4,0%), diện tích thiệt hại do phá rừng giảm 1,355 ha (tương ứng giảm 54%), khối lượng lâm sản thiệt hại tăng 77,5 m^3 (tương ứng tăng 55%).

So sánh với cùng kỳ năm 2022 (tháng 5/2022), số vụ vi phạm tăng 01 vụ (tương ứng tăng 4,0%); diện tích thiệt hại do phá rừng giảm 1,97 ha (tương ứng giảm 63%), lâm sản thiệt hại tăng 92,86 m^3 (tương ứng tăng 74%).

Tháng 5/2023 trên địa bàn toàn tỉnh phát hiện **04 vụ**[2] vi phạm phức tạp, nổi cộm; so sánh với cùng kỳ năm 2022 (tháng 5/2022) số vụ việc có tính chất phức tạp, nổi cộm tăng 02 vụ (tương ứng tăng 100%).

---

[2] **Vụ vi phạm số 01:** nhận thông tin từ Ban Quản lý rừng phòng hộ D'ran (QLRPH) về việc trên địa bàn xảy ra hành vi phá rừng trái pháp luật, Hạt Kiểm lâm Đơn Dương đã phối hợp với Công an huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện và Ban QLRPH D'ran tiến hành kiểm tra, khám nghiệm hiện trường vụ vi phạm; kết quả ghi nhận tại vị trí vi phạm tại lô a, khoảnh 4, tiểu khu 311, địa giới hành chính thị trấn D'ran, huyện Đơn Dương, lâm phần do Ban QLRPH D'ran quản lý; đối tượng vi phạm Dương Quang Trình; địa chỉ thường trú: tổ Tây Hồ 2, Phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; diện tích thiệt hại 3.400 m^2 (0,34 ha); tổng khối lượng lâm sản thiệt hại: qua đo đếm sơ bộ trên hiện trường có 95 cây gỗ bị cưa hạ (trong đó: Thông ba lá là 48 cây; dẻ, tạp là 47 cây) đường kính mặt cắt gốc trung bình từ 11-73 cm, lâm sản thiệt hại là 79,690 m^3; hiện nay đa phần lâm sản đã đốt dọn hết; đối tượng rừng: đối tượng rừng phòng hộ là rừng tự nhiên. Hạt Kiểm lâm Đơn Dương chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đơn Dương để thụ lý, xử lý vụ vi phạm theo quy định; đến ngày 13/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đơn Dương đã ban hành Quyết định số 28/QĐ-CQĐT ngày 13/4/2023 để khởi tố vụ án hình sự và Quyết định số 40/QĐ-CQĐT khởi tố bị can.

Vụ vi phạm số 02: nhận được tin báo của Kiểm lâm địa bàn xã Liêng S'rônh về vụ khai thác rừng trái pháp luật có dấu hiệu phạm tội xảy ra tại lô c, khoảnh 4, tiểu khu 184, thuộc đối tượng rừng phòng hộ, lâm phần do Ban Quản lý rừng phòng hộ Sêrêpốk quản lý, thuộc địa giới hành chính xã Liêng Srônh, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng, Hạt Kiểm lâm Đam Rông đã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường, xác định: có 11 cây gỗ tự nhiên bị khai thác trái pháp luật (gồm: 08 cây Thông 03 lá (nhóm IV), 02 cây gỗ tạp (nhóm VII) và 01 cây gỗ Xoan đào (nhóm VI) có tổng khối lượng lâm sản thiệt hại là 16,442 m3 gỗ tròn; cây có đường kính mặt cắt từ 26 - 66 cm; toàn bộ phần gỗ đã bị lấy đi hết khỏi hiện trường, hiện trường chỉ còn lại phần bìa và cành, nhánh (đến nay chưa phát hiện được đối tượng vi phạm). Qua các chứng cứ, tài liệu thu thập được, Hạt Kiểm lâm Đam Rông đã ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 03/QĐ-KTVAHS ngày 20/4/2023 về "Tội vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" được quy định tại Điều 232, Bộ luật hình sự năm

(1) Vi phạm phân theo hành vi

- Hành vi khai thác rừng trái pháp luật 05 vụ (04 vụ đã xác định được đối tượng vi phạm và 02 vụ chưa xác định được đối tượng vi phạm); khối lượng lâm sản thiệt hại 62,522 m^3.

- Hành vi vi phạm quy định của Nhà nước về bảo vệ rừng 02 vụ (đã xác định được đối tượng vi phạm).

- Hành vi phá rừng 13 vụ (12 vụ đã xác định được đối tượng và 01 vụ chưa xác định được đối tượng); diện tích thiệt hại do phá rừng 1,17 ha; khối lượng lâm sản thiệt hại 148,8 m^3.

- Hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật 01 vụ (đã xác định được đối tượng vi phạm); tang vật vi phạm 2,953 m^3 gỗ các loại.

- Hành vi tàng trữ, mua bán, chế biến lâm sản trái pháp luật 03 vụ (đã xác định được đối tượng vi phạm); tang vật vi phạm 3,294 m^3 gỗ các loại.

(2) Vi phạm phân theo địa giới hành chính

- Thành phố Đà Lạt xảy ra 02 vụ vi phạm (đã xác định được đối tượng vi phạm); khối lượng lâm sản thiệt hại 2,346 m^3.

- Huyện Lạc Dương xảy ra 06 vụ vi phạm (đã xác định được đối tượng vi phạm); diện tích rừng bị phá 2.720 m^2; khối lượng lâm sản thiệt hại 55,518 m^3 (trong đó lâm phần Vườn Quốc gia Bidoup - Núi Bà xảy ra 03 vụ vi phạm).

- Huyện Đơn Dương xảy ra 03 vụ vi phạm (đã xác định được đối tượng vi phạm) diện tích rừng bị phá 3.870 m^2; khối lượng lâm sản thiệt hại 81,381 m^3.

- Huyện Đức Trọng xảy ra 04 vụ vi phạm (đã xác định được đối tượng vi phạm) diện tích rừng bị phá 3.546 m^2; khối lượng lâm sản thiệt hại 46,884 m^3.

- Huyện Lâm Hà xảy ra 03 vụ vi phạm (02 vụ đã xác định được đối tượng vi phạm và 01 vụ chưa xác định được đối tượng vi phạm) diện tích rừng bị phá 1.253 m^2; khối lượng lâm sản thiệt hại 10,31 m^3.

- Huyện Đam Rông xảy ra 01 vụ vi phạm (chưa xác định được đối tượng vi phạm) khối lượng lâm sản thiệt hại 16,442 m^3.

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đồng thời, chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đam Rông để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định.

Vụ vi phạm số 03: hành vi khai thác rừng trái pháp luật xảy ra tại lô c1, khoảnh 2, tiểu khu 124, có tọa độ trung tâm X:0600.686 – Y:1342.938 thuộc đối tượng rừng đặc dụng; địa danh hành chính xã Đạ Chais, huyện Lạc Dương lâm phân do Vườn Quốc gia Bidoup – Núi Bà quản lý; tại hiện trường có 10 cây gỗ bị cưa hạ (09 cây chủng loại Hồng tùng, 01 cây chủng loại Trâm vỏ đỏ); khối lượng lâm sản thiệt hại 18,846 m^3.

Vụ vi phạm số 04: hành vi khai thác rừng trái pháp luật xảy ra tại lô a1, khoảnh 11, tiểu khu 91, có tọa độ trung tâm X:0597.209 – Y:1344.924, thuộc đối tượng rừng phòng hộ là rừng tự nhiên; địa giới hành chính xã Đạ Chais, huyện Lạc Dương, lâm phần do Vườn Quốc gia Bidoup – Núi Bà quản lý; tại hiện trường có 10 cây gỗ bị cưa hạ, chủng loại Bạch tùng, khối lượng lâm sản thiệt hại: 25,703 m^3.

Đối với hai vụ việc trên (số 03 và 04) Hạt Kiểm lâm Bidoup – Núi Bà đã phối hợp Công an huyện Lạc Dương, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, UBND xã Đạ Chais khám nghiệm hiện trường. Do vụ việc chưa xác định được đối tượng vi phạm và có nhiều tình tiết phức tạp, sau khi có sự thống nhất ý kiến giữa Công an huyện Lạc Dương, Viện Kiểm sát huyện Lạc Dương và Ban Giám đốc Vườn Quốc gia Bidoup – Núi Bà thì Hạt Kiểm lâm Bidoup – Núi Bà đã tiến hành chuyển toàn bộ hồ sơ ban đầu sang Cơ quan Cảnh sát điều Công an huyện Lạc Dương để tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Dương đã khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố 12 bị can và bắt tạm giam 06 đối tượng.

- Huyện Di Linh xảy ra 01 vụ vi phạm (đã xác định được đối tượng vi phạm), tang vật vi phạm 2,953 m^3 gỗ tròn.

- Huyện Bảo Lâm xảy ra 01 vụ vi phạm (đã xác định được đối tượng vi phạm) tang vật vi phạm 2,953 m^3.

- Huyện Đạ Huoai xảy ra 02 vụ vi phạm (đã xác định được đối tượng vi phạm).

- Huyện Đạ Tẻ xảy ra 01 vụ vi phạm (đã xác được đối tượng vi phạm) do Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR số 02 phát hiện.

b) Lũy kế 5 tháng đầu năm 2023 *(từ ngày 10/12/2022 đến ngày 10/5/2023)*

- Tổng số vụ vi phạm trong 5 tháng đầu năm 2023 là **96 vụ**; gồm: 76 vụ đã xác định đối tượng vi phạm (chiếm 79,2%) và 10 vụ chưa xác định đối tượng vi phạm (chiếm 20,8%), diện tích thiệt hại do phá rừng 10,32 ha, lâm sản thiệt hại (04 hành vi) là 805,5 m^3 (chưa bao gồm diện tích và khối lượng lâm sản thiệt hại đối với vụ phá, phát dọn xảy ra trên lâm phần do Công ty TNHH SX-TM và XD Chấn Lập quản lý).

- So sánh với cùng kỳ năm 2022, số vụ vi phạm giảm 14 vụ *(tương ứng giảm 13%)*; diện tích thiệt hại do phá rừng giảm 5,5 ha *(tương ứng giảm 35%)*, lâm sản thiệt hại tăng 255,9 m^3 *(tương ứng tăng 47%)*.

- Trong 5 tháng đầu năm 2023, trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng phát hiện **11 vụ** việc phức tạp, nổi cộm. So sánh với cùng kỳ (năm 2022) số vụ việc có tính chất phức tạp, nổi cộm tăng 02 vụ (tương ứng tăng 22,2%).

- Kết quả xử lý: tổng số vụ vi phạm đã xử lý 82 vụ, trong đó: xử lý hành chính 72 vụ, chuyển xử lý hình sự 10 vụ, tịch thu 172,9 m^3 gỗ tròn/xẻ các loại, thu nộp ngân sách hơn 892 triệu đồng.

1.5. Công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1055/UBND-LN ngày 15/02/2023 về việc chỉ đạo rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh (Văn bản số 1055/UBND-LN); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Sở Nông nghiệp và PTNT) chỉ đạo 04 nhóm công tác địa bàn thành lập theo Quyết định số 248/QĐ-SNN ngày 26/7/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thành lập Tổ công tác thực hiện việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch đất sản xuất lâm nghiệp và cơ cấu 03 loại rừng (Quyết định số 248/QĐ-SNN) trực tiếp làm việc, đôn đốc, hướng dẫn với tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng tại các địa phương.

Ngày 26/4/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức họp với lãnh đạo các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp và Chủ tịch UBND các huyện/thành phố để thống nhất các nội dung liên quan theo chỉ đạo UBND tỉnh tại Thông báo số 137/TB-UBND; Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành các Văn bản: số 967/SNN-KL ngày 27/4/2023 về việc khẩn trương rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng; tham mưu đề xuất UBND tỉnh về tên, thẩm quyền, cách thức thực hiện hồ sơ rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh; số 997/SNN-KL ngày 28/4/2023 về việc đề xuất tên, thẩm quyền, cách thức thực hiện hồ sơ rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh.

Chi cục Kiểm lâm tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện theo nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo số 137/TB-UBND ngày 20/4/2023 và Văn bản số 4034/UBND-LN ngày 09/5/2023 về việc phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng trên địa bàn tỉnh.

1.6. Thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng (MĐSDR)

Chi cục Kiểm lâm đã rà soát, thẩm định hồ sơ điều tra rừng phục vụ chuyển MĐSDR xây dựng đường Ma Nới - Tà Năng và dự án xây dựng trạm biến áp, đường dây 110 kV của Công ty điện lực Lâm Đồng.

1.7. Công tác cập nhật, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng năm 2022

Ngày 11/4/2023, Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT Văn bản số 812/SNN-KL gửi các địa phương thực hiện tăng cường quản lý bảo vệ rừng, PCCCR và triển khai thực hiện Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng về việc công bố hiện trạng rừng tỉnh Lâm Đồng năm 2022. Hiện nay, đang tiếp tục đôn đốc các địa phương tích cực cập nhật diễn biến rừng năm 2023 theo quy định.

1.8. Công tác phòng cháy và chữa cháy rừng (PCCCR)

Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn cho các đơn vị chủ rừng, các Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững các huyện, thành phố và một số đơn vị chủ rừng Trung ương đóng trên địa bàn triển khai xây dựng phương án PCCCR mùa khô năm 2022-2023 theo quy định Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và Thông tư số 25/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về PCCCR; Sở Nông nghiệp và PTNT và Chi cục Kiểm lâm đã ban hành các Văn bản[3] về tăng cường công tác PCCCR trong mùa khô năm 2022-2023.

Tháng 5/2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra **06 vụ** cháy rừng; với tổng diện tích rừng **14,34 ha**; bao gồm trên địa bàn các huyện: Đức Trọng 04 vụ cháy rừng, diện tích 7,34 ha; Đơn Dương 01 vụ cháy rừng, diện tích 6,5 ha và thành phố Đà Lạt 01 vụ cháy rừng, diện tích 0,5 ha.

Tháng 5/2023, trên địa bàn toàn tỉnh có 210 điểm dự báo cháy rừng qua vệ tinh, các đơn vị đã kiểm tra, xác minh có 119 điểm cháy nhỏ trong rừng, các đơn vị đã kịp thời dập tắt điểm cháy, không gây ảnh hưởng đến tài nguyên rừng, các điểm cháy còn lại không phải là cháy rừng.

Đến nay, trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng xảy ra **16 vụ** cháy rừng, với tổng diện tích **50,918 ha**; trong đó các địa phương (Bảo Lộc 02 vụ, diện tích 8,5 ha; Đà Lạt 05 vụ, diện tích 17,5 ha; Đức Trọng 05 vụ, diện tích 7,69 ha; Đam Rông 01 vụ, diện tích 1,28 ha, Đơn Dương 01 vụ, diện tích 6,5 ha; Bảo Lâm 01 vụ, diện tích 9,02 ha và Lâm Hà 01 vụ, diện tích 0,43 ha).

---

[3] số 226/SNN-KL ngày 17/01/2023; số 05/TB-KL ngày 31/01/2023; số 50/KL-QLR ngày 31/01/2023; số 58/KL-QLR ngày 03/02/2023; số 61/KL-QLR ngày 08/02/2023; số 226/KL-QLR ngày 10/4/2023; số 230/KL-QLR ngày 10/4/2023 và số 235/KL-QLR ngày 11/4/2023.

1.9. Công tác thuê đất, thuê rừng

Thực hiện Văn bản số 2090/UBND-LN ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh về việc thuê đất, thuê rừng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; Chi cục Kiểm lâm đã tham mưa Sở Nông nghiệp và PTNT Báo cáo số 122/SNN-KL ngày 12/4/2023 về tình hình thuê đất, thuê rừng của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh và ban hành Văn bản số 248/KL-QLR ngày 14/4/2023 về việc rà soát, cung cấp thời điểm mất rừng thuộc các dự án đầu tư của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Đến nay, Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ký 224 hợp đồng thuê rừng với các doanh nghiệp được thuê đất, rừng để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Lâm nghiệp, còn lại 20 doanh nghiệp đang hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

1.10. Công tác nghiệm thu diện tích rừng tự nhiên đặt hàng thực hiện nhiệm vụ QLBVR của các công ty lâm nghiệp

Chi cục Kiểm lâm đã có Thông báo số 06/TB-KL ngày 20/02/2023 về việc phúc tra nghiệm thu diện tích rừng tự nhiên đặt hàng thực hiện nhiệm vụ QLBVR năm 2022 của các công ty TNHH MTV lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; kết quả cụ thể như sau:

a) Số liệu diện tích rừng tự nhiên đặt hàng thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng năm 2022 nghiệm thu là 139.661,11 ha/08 đơn vị; trong đó:

- Diện tích quản lý bảo vệ rừng tự nhiên ngoài lưu vực chi trả DVMTR (NST) là 58.772,40 ha.

- Diện tích quản lý bảo vệ rừng tự nhiên trong lưu vực chi trả DVMTR là 80.888,71 ha.

b) Thủ tục nghiệm thu

- 01 đơn vị đã nghiệm thu, xác định diện tích rừng tự nhiên theo từng đối tượng đã ký hợp đồng đặt hàng thực hiện nhiệm vụ QLBVR năm 2022 là Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Thuận.

- 07 đơn vị chưa nghiệm thu, xác định diện tích rừng tự nhiên theo từng đối tượng đã ký hợp đồng đặt hàng thực hiện nhiệm vụ QLBVR năm 2022 gồm các Công ty TNHH MTV lâm nghiệp: Đơn Dương, Tam Hiệp, Di Linh, Bảo Lâm, Lộc Bắc, Đạ Huoai và Đạ Tẻh; hiện nay đang hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu theo quy định.

1.11. Công tác giao khoán quản lý bảo vệ rừng

Tổng diện tích rừng đã lập hồ sơ chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) trên địa bàn tỉnh là 401.042,84 ha; với diện tích khoán bảo vệ rừng là 329.715,67 ha, diện tích tự quản lý bảo vệ là 71.327,17 ha.

Ngày 10/4/2023, Chi cục Kiểm lâm ban hành Văn bản số 225/KL-QLR về việc ý kiến về kết quả thực hiện "Đề án xây dựng bản đồ chi trả DVMTR trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng" và Đề cương công trình xây dựng bản đồ lưu vực nơi cung ứng dịch vụ môi trường rừng của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 27/4/2023, Chi cục Kiểm lâm tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT Văn bản số 973/SNN-KL gửi Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng về việc khẩn trương hoàn

thành Đề án xây dựng bản đồ chi trả DVMTR và xây dựng, trình thẩm định đề cương dự toán các hạng mục xây dựng bản đồ lưu vực nơi cung ứng DVMTR.

1.12. Công tác thực hiện Đề án 1836 và trồng 50 triệu cây xanh

Tiếp tục thực hiện các Quyết định, Kế hoạch của Chủ tịch UBDN tỉnh tại Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 và Kế hoạch số 599/KH-UBND ngày 26/01/2021; ngày 12/4/2023 tham mưu Báo cáo số 121/BC-SNN về kết quả thực hiện Kế hoạch số 599/KH-UBND thực hiện Đề án 1836 và Kế hoạch số 2209/KH-UBND trồng 50 triệu cây xanh quý I/2023; phương hướng, nhiệm vụ tiếp theo trong năm 2023.

Thực hiện Văn bản số 925/SNN-TCCB ngày 20/4/2023 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về việc chuẩn bị công tác trồng cây xanh năm 2023 Khối thi đua Kinh tế kỹ thuật; ngày 04/5/2023 Chi cục Kiểm lâm có Văn bản số 290/KL-QLR về việc chuẩn bị vị trí trồng cây xanh trong lễ phát động trồng cây ngày 19/5/2023.

Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT Văn bản số 1020/SNN-KL ngày 04/5/2023 về việc đề nghị cho Khối thi đua các cơ quan Đảng tỉnh Lâm Đồng được trồng cây xanh trên diện tích đất trống của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Thuận.

1.13. Công tác bảo tồn thiên nhiên

a) Cấp mã số cơ sở: Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm đã cấp 03 mã số cơ sở nuôi, trồng theo các Văn bản: số 243/GCN-KL ngày 13/4/2023 (mã số IIB-C-LDG-117); số 243/GCN-KL ngày 13/4/2023 (mã số IIB-C-LDG-115); số 242/GCN-KL ngày 13/4/2023 (mã số IIB-C-LDG-116) và xác nhận nguồn gốc cây hoa Lan tại Văn bản số 298/GXN-KL ngày 08/5/0223.

b) Công tác tiếp nhận động vật hoang dã do người dân tự nguyện giao nộp và tham mưu các thủ tục liên quan:

- Ngày 03/4/2023, UBND tỉnh Lâm Đồng đã có Quyết định số 686/QĐ-UBND về việc xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là động vật rừng do cá nhân tự nguyện giao nộp Nhà nước.

- Ngày 12/4/2023, Chi cục Kiểm lâm ban hành Văn bản số 837/SNN-KL gửi Sở Tài chính đề nghị có ý kiến đối với phương án xử lý tài sản là động vật rừng do tổ chức, cá nhân tự nguyện giao nộp Nhà nước đính kèm Tờ trình số 69/TTr-SNN ngày 30/3/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Đến ngày 28/4/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT có Tờ trình số 100/TTR-SNN về việc đề nghị phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là động vật rừng do tổ chức, cá nhân tự nguyện giao nộp cho Nhà nước.

1.13. Công tác hành chính tổng hợp:

- Đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu in ấn bản đồ 03 loại rừng; trình hồ sơ thanh lý xe tải của Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR số 02; lập dự toán mua sắm máy móc, thiết bị thuộc Đề án 1836.

- Làm việc với đơn vị tư vấn thiết kế sửa chữa trụ sở cơ quan để hoàn thiện, thống nhất hạng mục sửa chữa trình phê duyệt.

- Tiếp tục chỉnh lý tài liệu hồ sơ lâm sinh tồn từ năm 2018 đến 2021; đề nghị các phòng lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ năm 2020, 2021 vào lưu trữ cơ quan; góp ý kế hoạch thu thập hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan năm 2023.

1.14. Công tác tổ chức và xây dựng lực lượng

Chi cục Kiểm lâm đã trình, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT: bổ nhiệm Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm Đà Lạt; đề nghị chủ trương kiện toàn tổ chức, bộ máy của Hạt Kiểm lâm thành phố Bảo Lộc và Hạt Kiểm lâm huyện Đam Rông; đề án sắp xếp các phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ; đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất trong công tác chữa cháy rừng tại đèo Prenn, thành phố Đà Lạt; công nhận hoàn thành tập sự và bổ nhiệm ngạch cho 01 công chức; điều chỉnh yêu cầu trình độ chuyên môn phục vụ tuyển dụng công chức năm 2023; kết quả họp kiểm điểm trách nhiệm đối với công chức Hạt Kiểm lâm Đam Rông; xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động của Kiểm lâm địa bàn. Cập nhật dữ liệu thông tin công chức và đồng bộ về cơ sở dữ liệu quốc gia của Bộ Nội vụ trên phần mềm MISA về quản lý cán bộ công chức.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

2.1. Kết quả đạt được

Công tác Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự nỗ lực, cố gắng của các địa phương, các chủ rừng, lực lượng Kiểm lâm đã hoàn thiện một số hồ sơ trồng rừng; xây dựng các kế hoạch tuần tra, truy quét để kịp thời phát hiện và xử lý các vụ việc việc vi phạm xảy ra trên địa bàn và đã đạt được một số kết quả tích cực so với tháng 5/2022 như sau: khối lượng lâm sản thiệt hại giảm 63%; vụ vi phạm đã xác định được đối tượng đạt 92%.

2.2. Tồn tại, hạn chế

Tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp vẫn còn diễn biến phức tạp, trong tháng đã xảy ra nhiều vụ vi phạm và cháy rừng; số vụ vi phạm tăng 4,0%; khối lượng lâm sản thiệt hại tăng 74%, số vụ vi phạm phức tạp nổi cộm tăng 100%.

Hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật mang lại chưa cao; nội dung, hình thức, biện pháp triển khai chưa phong phú, chưa thật sự đến mọi người dân, mọi đối tượng, nhất là những người dân sinh sống, canh tác trong và ven rừng vùng giáp ranh.

Lực lượng bảo vệ rừng tại cơ sở chưa thực sự bám sát địa bàn, không kịp thời kiểm tra phát hiện, ngăn chặn từ đầu các vụ vi phạm phá rừng làm rẫy, khai thác rừng trái pháp luật, còn một số vụ vi phạm xảy ra nhưng công tác kiểm tra, phát hiện, báo cáo còn chậm dẫn đến việc ngăn chặn, xử lý sau đó kém hiệu quả; công tác phối hợp giữa các lực lượng bảo vệ rừng tại địa phương đôi lúc còn chưa tốt, thiếu chặt chẽ, thiếu đồng bộ trong công tác tuần tra, kiểm tra, phát hiện ngăn chặn các hành vi vi phạm.

Hồ sơ rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn (phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng) một số địa phương triển khai chậm tiến độ, lúng

túng, bị động, chưa thực hiện đúng theo nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT.

Hồ sơ trồng rừng kế hoạch năm 2023: các đơn vị chủ rừng chậm xây dựng hồ sơ trồng rừng trên diện tích được giao theo kế hoạch.

Quỹ đất trồng rừng tập trung ngày càng thu hẹp, hầu hết các diện tích đều manh mún, nhỏ lẻ, điều kiện địa hình phức tạp gây khó khăn trong việc vận chuyển cây giống; mặc khác, kinh phí trồng rừng tập trung chưa đáp ứng được với điều kiện thực tế hiện nay, gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc triển khai thực hiện của các đơn vị.

Khi xảy ra cháy rừng, việc tổ chức, triển khai phương án PCCCR theo phương châm 04 tại chỗ tại các địa phương còn bị động, còn mang tính chất ỷ lại cho lực lượng Kiểm lâm, chậm trể triển khai chữa cháy rừng dẫn đến gây ảnh hưởng không nhỏ về diện tích.

2.3. Nguyên nhân:

- Một số địa phương, nhất là cấp cơ sở chưa quan tâm đúng mức, thiếu sâu sát trong thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng theo quy định; việc thực hiện các biện pháp cấp bách để bảo vệ rừng theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh chưa thường xuyên, liên tục.

- Năng lực QLBVR của một số đơn vị chủ rừng còn nhiều hạn chế; một số đơn vị chủ rừng bị động, thiếu linh hoạt, thiếu sáng tạo trong xử lý các tình huống phát sinh; chưa tổ chức tốt việc tái tạo lại rừng trên các diện tích rừng bị phá, đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái pháp luật. Một số nơi chủ rừng không kịp thời kiểm tra phát hiện, ngăn chặn từ đầu các vụ vi phạm phá rừng làm rẫy, dẫn đến việc xử lý sau đó kém hiệu quả. Lực lượng nhận khoán bảo vệ rừng chưa chủ động trong việc tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng, do vậy một số vụ vi phạm phá rừng, khai thác lâm sản trái pháp luật chậm được phát hiện, ngăn chặn hoặc không bắt được đối tượng vi phạm.

- Lực lượng bảo vệ rừng nói chung còn mỏng, thiếu trang thiết bị; một số cán bộ thực hiện nhiệm vụ QLBVR còn bị động, trách nhiệm chưa cao, chưa thực hiện tốt công tác tham mưu trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa phương; công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý những vụ vi phạm còn hạn chế.

- Công tác quản lý, phục hồi lại rừng trên diện tích rừng bị phá, đất lâm nghiệp bị lấn chiếm sau khi xử lý vi phạm còn chưa hiệu quả, nhiều diện tích vi phạm bị người dân lấn chiếm canh tác nông nghiệp trái phép, còn nhiều trường hợp tái lấn chiếm sau khi các cơ quan chức năng đã tiến hành tổ chức giải tỏa.

- Một số chính quyền địa phương cấp cơ sở, đơn vị chủ rừng ở những địa bàn trọng điểm vi phạm về lĩnh vực lâm nghiệp thiếu tích cực, thiếu quyết liệt, chưa chủ động, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo các quy định tại Điều 102 của Luật Lâm nghiệp.

- Một số đơn vị chủ rừng chưa chủ động, thiếu linh hoạt trong xử lý các tình huống phát sinh liên quan đến bảo vệ rừng; chưa thực hiện hết trách nhiệm, không nắm bắt kịp thời, chủ quan trong việc đánh giá tình hình, thiếu kiểm tra, giám sát, ngăn chặn một số vụ vi phạm phá rừng, khai thác khoáng sản trái phép, lấn chiếm đất rừng, chưa phối hợp tốt trong quá trình xử lý vi phạm, đặc biệt là các vụ vi phạm có dấu hiệu có dấu hiệu hình sự nên chưa tạo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa. Các

đơn vị chủ rừng chưa sử dụng có hiệu quả lực lượng nhận khoán bảo vệ rừng trong việc tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng và thực hiện công tác PCCCR trên diện tích được giao quản lý.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Chi cục Kiểm lâm tiếp tục thực hiện một số nội dung chính như sau:

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh liên quan công tác lâm nghiệp[4].

2. Tiếp tục tham mưu, triển khai đồng bộ các giải pháp bảo vệ diện tích rừng hiện có, quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng; tăng cường công tác QLBVR và PCCCR, ngăn chặn và xử lý kịp thời có hiệu quả các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; tập trung rà soát, xử lý các vụ phá rừng; trước mắt tập trung rà soát xử lý các vụ phá rừng trên địa bàn các huyện/thành phố: Lạc Dương, Đam Rông, Đức Trọng, Bảo Lâm, Đà Lạt, Lâm Hà, Đơn Dương,…

3. Phối hợp với các cơ quan truyền thông, các tổ chức, chính quyền địa phương và các đơn vị chủ rừng đẩy mạnh công tác tuyên truyền với nhiều hình thức thiết thực, phù hợp có hiệu quả; trong đó chú trọng đến các hộ dân sống gần rừng, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, dân di cư tự do và các hộ nhận khoán bảo vệ rừng; rà soát, xác định và yêu cầu các đối tượng trước đây đã tham gia phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật ký cam kết không tham gia phá rừng, khai thác rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp,… cùng chính quyền địa phương.

4. Chủ động nắm chắc tình hình, lập kế hoạch kiểm tra, truy quét, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm; trong đó, tập trung tại các địa bàn giáp ranh và trọng điểm về phá rừng, khai thác, vận chuyển, mua bán lâm sản trái pháp luật; xử lý nghiêm, dứt điểm các vụ vi phạm theo quy định của pháp luật; kiên quyết không để xảy ra điểm nóng trên địa bàn quản lý, đặc biệt là các khu vực rừng giáp ranh; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các đối tượng vi phạm đặc biệt là đối tượng đầu nậu, cầm đầu; phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Công an các địa phương trong việc điều tra, xử lý các vụ việc phức tạp nổi cộm, các tin báo tội phạm trong lĩnh vực QLBVR trên địa bàn; đồng thời, tổ chức hướng dẫn lực lượng nhận khoán bảo vệ rừng tuần tra thường xuyên tại vùng giáp ranh.

5. Tổ chức thực hiện tốt các quy chế phối hợp giữa các lực lượng trong quản lý nhà nước và thi hành pháp luật về lâm nghiệp góp phần nâng cao hiệu quả trong việc quản lý rừng giữa các tỉnh, các huyện giáp ranh trong công tác QLBVR.

---

[4] Các Chỉ thị/Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003, số 08/2006/CT-TTg ngày 08/3/2006 và số 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011, số 297/QĐ-TTg ngày 18/3/2019; số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 về tổ chức phong trào "Tết trồng cây" và tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng ngay từ đầu năm 2021; số 177/QĐ-TTg ngày 10/02/2022; số 05/CT-TTg ngày 24/5/2022 về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW; Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 26/3/2015; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 31/3/2017; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Văn bản số 2251-CV/TU ngày 07/02/2023 của Tỉnh ủy; Văn bản số 350/UBND-KH1 ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan của UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền.

6. Tiếp tục đôn đốc, tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND tỉnh về kết quả và tiến độ thực hiện Đề án 1836, Kế hoạch trồng 50 triệu cây xanh của các địa phương, đơn vị theo quy định; hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp các địa phương cấp huyện, đơn vị chủ rừng trong việc thực hiện công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng theo phân bổ đất đai của Thủ tướng Chính phủ (tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022) và của UBND tỉnh.

7. Tiếp tục rà soát, tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ký hợp đồng thuê rừng theo Luật Lâm nghiệp; đồng thời tham mưu thực hiện một số nội dung còn lại theo Kết luận của Thanh tra Chính phủ (Kết luận số 929/KL-TTCP ngày 12/6/2020).

8. Theo dõi, cập nhật diễn biến tài nguyên rừng theo Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

9. Tăng cường giám sát các đơn vị chủ rừng nhà nước và các doanh nghiệp được giao, cho thuê rừng và đất lâm nghiệp để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai phạm trong công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR; đối với chủ rừng là các doanh nghiệp thì lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật.

10. Tổ chức kiểm tra, rà soát diện tích đất trống thuộc quy hoạch lâm nghiệp đủ tiêu chí trồng rừng để đề nghị các đơn vị chủ rừng tổ chức trồng rừng theo quy định; quản lý chặt chẽ diện tích rừng bị phá, đất rừng bị lấn chiếm; phối hợp giải tỏa cây trồng, vật kiến trúc và giao cho đơn vị chủ rừng để tổ chức trồng lại rừng; kiên quyết không để các đối tượng vi phạm canh tác, sử dụng diện tích đất do phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trên địa bàn.

11. Tiếp tục rà soát củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy và hoạt động của lực lượng kiểm lâm; kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý và có dấu hiệu bao che, tiếp tay cho các đối tượng vi phạm; chuẩn bị các nội dung tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm ngày thành lập lực lượng Kiểm lâm Việt Nam (21/5/1973 - 21/5/2023).

12. Tăng cường các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng Kiểm lâm (đặc biệt công chức Kiểm lâm được giao phụ trách địa bàn) nhằm nâng cao năng lực để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

13. Khẩn trương kiểm tra hiện trường, ý kiến thẩm định hồ sơ trồng rừng năm 2023 để thực hiện kịp thời vụ.

14. Hồ sơ phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng: tiếp tục thực hiện theo nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo số 137/TB-UBND ngày 20/4/2023 và Văn bản số 4034/UBND-LN ngày 09/5/2023 về việc phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng trên địa bàn tỉnh.

15. Tham mưu hoàn chỉnh hồ sơ chuyển MĐSDR các dự án: xây dựng đường cao tốc Tân Phú – Bảo Lộc; điều chỉnh hồ sơ chuyển MĐSDR mở rộng đào Prenn; xây dựng đường vào Khu lưu trữ rác dự phòng tại thôn 2, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc; khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Nhôm Lâm Đồng.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT kiến nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các đơn vị chủ rừng trên địa bàn, hạt Kiểm lâm, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan tăng cường ứng dụng công nghệ số

(Flycam, GIS, camera tầm cao, ảnh Google earth, ảnh địa không gian,…) để phát hiện sớm các vi phạm, các biến động về tài nguyên rừng; tăng cường kiểm tra, xác minh diện tích rừng tự nhiên bị giảm, rừng trồng đã hết thời gian chăm sóc nhưng không thành rừng, các diện tích điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng; làm rõ các diện tích không được chi trả dịch vụ môi trường rừng hàng năm do nguyên nhân rà soát; đặc biệt, theo dõi chặt chẽ biến động rừng tại các dự án đầu tư liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp là cơ sở trong việc rà soát hiện trạng tài nguyên rừng trên diện tích thu hồi đất, thu hồi rừng của các dự án đầu tư sau khi có chủ trương, quyết định thu hồi của UBND tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác lâm nghiệp tháng 5 năm 2023 và phương hướng thời gian tới của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng./.

Nơi nhận:
- Cục Kiểm lâm (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- UBKT Tỉnh ủy (b/c);
- Sở NN&PTNT (b/c);
- Cục thống kê Lâm Đồng (b/c);
- Chi cục Kiểm lâm vùng IV;
- Phòng PC03, PA04 - Công an tỉnh;
- CCT, các Phó CCT;
- Lưu VT, $TTPC_N$ (02 bản).

KT.CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

CHI CỤC KIỂM LÂM TỈNH LÂM ĐỒNG

Lê Đình Việt